

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2025/HS-ST
Ngày 25-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Ngọc An.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phạm Thu Hà và bà Phạm Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: ông Triệu Sinh Thủy, là Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: ông Bùi Xuân Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ngô Tuấn A** (tên gọi khác: không), sinh ngày 30 tháng 10 năm 1995; tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ A, khu B, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Công nhân Xí nghiệp N4; đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Xuân Q và bà Nguyễn Thị T; vợ: Vũ Thị N; con: có 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/10/2024; hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

2. Họ và tên: **Loan Thị H** (tên gọi khác: không), sinh ngày 15 tháng 11 năm 1997; tại huyện B, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; nơi tạm trú: tổ B, khu A, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Loan Quốc T1 (đã chết) và bà Tô Thị H1; chồng: không có; con: có 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 09/8/2024, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

3. Họ và tên: **Mạc Văn Đ** (tên gọi khác: không), sinh ngày 20 tháng 6 năm 1988; tại huyện N, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: tổ H, khu H, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Công nhân Xí nghiệp N4; đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mạc Văn T2 và bà Nguyễn Thị Ú; vợ: Hoàng Diệu A1; con: có 02

con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/8/2024; hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

* *Người làm chứng*: Hoàng Chí C, Đặng Xuân Đ1, Tạ Đức T3, Nguyễn Khắc N1; đều vắng mặt.

* *Người chứng kiến*: Trần Anh T4, Đào Huyền T5, Trần Đức Á; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mạc Văn Đ và Ngô Tuấn A cùng làm công nhân tại Xí nghiệp nước B, Tuấn A quen biết Loan Thị H, cả ba đều sử dụng ma túy. Trưa ngày 08/8/2024, Tuấn A nhắn tin qua M cho Đ rủ góp tiền mua ma túy đá để sử dụng, Đ đồng ý. Cả hai thống nhất, Đ góp 200.000 đồng, Tuấn A góp 300.000 đồng và sẽ là người liên hệ mua ma túy. Sau đó, Đ đi ra quán tạp hóa của chị Phạm Thị D ở khu G, phường B, thành phố H nhờ chuyển khoản số tiền 200.000 đồng vào tài khoản ngân hàng M1 số 30101995199999 của Tuấn A. Nhận được tiền Tuấn A nhắn tin cho H hỏi tìm chỗ mua ma túy đá, H nói với Tuấn A có ma túy bán, do trước đó còn nợ Tuấn A 1.000.000 đồng nên H sẽ bán cho Tuấn A để trừ nợ, Tuấn A đồng ý. H hẹn đến đầu ngõ đi vào nhà trọ của H ở tổ B, khu A, phường H, thành phố H để nhận ma túy. Sau đó, Tuấn A gọi điện cho Đ thông báo đã mua được ma túy và bảo Đ đến địa điểm H hẹn để lấy ma túy mang về nhà Tuấn A để sử dụng. Điềm một mình đến khu vực gần nhà nghỉ X đầu ngõ vào phòng trọ của H, rồi thông báo cho Tuấn A biết. Tuấn A nhắn tin cho H nói đã nhờ một người đến điểm hẹn nhận ma túy, H lấy 01 túi ma túy cho vào 01 túi nilon màu đen, đưa cho con gái là cháu Loan Minh A2 (sinh ngày 02/02/2018) bảo: “Cầm đi ra đầu ngõ xem có chú nào đang đứng đấy thì đưa cho chú ấy”. Cháu Minh A2 cầm túi nilon đựng ma túy đi ra gặp và đưa cho Đ, rồi quay về nhà báo lại cho H biết. Điềm nhận được ma túy thì cất giấu trong người đi về tìm Tuấn A để cùng nhau sử dụng, khi Đ đi đến khu vực bến xe Bãi Cháy thuộc tổ A, khu D, phường G, thành phố H thì bị Công an tỉnh Q kiểm tra, thu giữ tại túi áo ngực bên trái của Đ đang mặc 01 túi nilon trong suốt, kích thước (3x2)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng hồng, nghi là ma túy.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Loan Thị H, khám xét khẩn cấp chỗ ở thu giữ:

- Thu trong góc nhà vệ sinh trong phòng trọ 01 bộ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa, có nắp màu vàng được đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ và màu vàng, 01 lỗ gắn ống thủy tinh một đầu có dạng hình bầu tròn;

- Thu trong túi xách treo trong phòng trọ: 01 túi nilon trong suốt, kích thước (4x5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng hồng; 01 hộp nhựa bên trong có 05 túi nilon trong suốt, kích thước (2x1,5)cm bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng hồng, nghi là ma túy; 01 cân điện tử màu bạc; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen lắp 02 sim số 0818.920.3757 và 0896.614.801.

Bản kết luận giám định số 1247/KL-KTHS ngày 13/8/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Q kết luận: chất tinh thể màu trắng hồng trong phong bì niêm phong ghi: vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Mạc Văn Đ ngày 08/8/2024, tại tổ A, khu D, phường G, thành phố H, Quảng Ninh gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,352 gam.

Bản kết luận giám định số 1248/KL-KTHS ngày 13/8/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Q kết luận: chất tinh thể màu trắng hồng (kí hiệu từ M1 đến M6) trong phong bì niêm phong ghi: vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Loan Thị H ngày 08/8/2024 gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; tổng khối lượng: 1,381 gam.

Đối với Ngô Tuấn A không thấy Đ mang ma túy về sử dụng, khi biết Đ và H bị Công an bắt, Tuấn A bỏ trốn khỏi địa phương. Đến khoảng tháng 8 năm 2024, Tuấn A về nhà tại tổ A, khu B, phường H, thành phố H đi mua ma túy về để sử dụng và bán cho nhiều người tại địa bàn thành phố H, cụ thể:

1. Hành vi Ngô Tuấn A bán ma túy cho Hoàng Chí C tại khu vực cổng Công ty Gốm thuộc tổ B, khu B, phường H, thành phố H.

Lần thứ nhất: vào tối ngày 27/9/2024, Tuấn A bán cho C 01 túi ma túy đá với giá 700.000 đồng, C thanh toán tiền mua ma túy qua tài khoản Ngân hàng số 00097585123111 của C đến tài khoản số 30101995199999 của Tuấn A.

Lần thứ hai: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/9/2024, Tuấn A bán cho C 01 túi ma túy đá với giá 700.000 đồng, C chuyển tiền thanh toán mua ma túy từ tài khoản của C đến tài khoản ngân hàng của Tuấn A.

Lần thứ ba: khoảng 22 giờ ngày 28/9/2024, Tuấn A bán cho C 01 túi ma túy với giá 500.000 đồng, C chuyển khoản thanh toán cho Tuấn A số tiền 399.999 đồng qua tài khoản ngân hàng và trả 100.000 đồng khi nhận ma túy.

Lần thứ tư: khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/9/2024, Tuấn A bán cho C 01 túi ma túy với giá 700.000 đồng, C chuyển khoản cho Tuấn A số tiền 699.999 đồng qua tài khoản ngân hàng.

2. Hành vi Ngô Tuấn A bán ma túy cho Đặng Xuân Đ1 tại ngã 3 đường A, thuộc tổ H, khu A, phường H, thành phố H.

Lần thứ nhất: khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01/10/2024, Tuấn A bán cho Đ1 01 túi ma túy với giá 300.000 đồng. Đ1 thanh toán tiền mua ma túy qua tài khoản ngân hàng số 929111989 của Đ1 đến tài khoản số 30101995199999 của Tuấn A.

Lần thứ hai: khoảng 23 giờ ngày 01/10/2024, Tuấn A tiếp tục bán cho Đ1 01 túi ma túy đá với giá 250.000 đồng. Đ1 thanh toán tiền mua ma túy qua chuyển khoản ngân hàng cho Tuấn A.

Lần thứ ba: sáng ngày 02/10/2024, Tuấn A bán cho Đ1 01 túi ma túy với giá 300.000 đồng tại khu vực ngã 3 đường A, phường H. Tiền mua ma túy, Đ1 chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng cho Tuấn A.

3. Hành vi Ngô Tuấn A bán trái phép cho Tạ Đức T3:

Lần thứ nhất: khoảng 13 giờ 55 phút ngày 29/9/2024, tại đoạn đường khu vực đối diện nhà nghỉ C1, phường H, thành phố H, Tuấn A bán cho T3 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng. T3 thanh toán tiền mua ma túy qua tài khoản ngân hàng số 110288881102 của T3 đến tài khoản số 30101995199999 của Tuấn A.

Lần thứ hai: khoảng 20 giờ 00 phút ngày 02/10/2024, tại khu vực đường tàu, thuộc tổ E, khu F, phường H, thành phố H, Tuấn A bán cho T3 01 túi ma túy đá giá 500.000 đồng. T3 thanh toán tiền mua ma túy qua tài khoản ngân hàng.

4. Hành vi Ngô Tuấn A bán ma túy cho Ngô Khắc N2.

Tối ngày 28/9/2024, Tuấn A bán cho N2 01 túi ma túy đá giá 500.000 đồng tại khu vực lối vào nhà nghỉ T7 thuộc tổ A, khu D, phường H, thành phố H. Tiền mua ma túy N2 trả cho Tuấn A bằng tiền mặt.

Hồi 01 giờ ngày 03/10/2024, Công an tỉnh Q phối hợp với Công an phường H làm nhiệm vụ tại đoạn đường thuộc tổ A, khu D, phường H phát hiện bắt quả tang Ngô Tuấn A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bán. Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ trong túi áo khoác phía trước bên phải của Ngô Tuấn A đang mặc trên người 01 chiếc tất màu trắng, bên trong chiếc tất có 01 hộp nhựa màu đen, bên trong có chứa: 02 túi nilon kích thước bằng nhau khoảng (2x2,2)cm, miệng túi đều có khóa kẹp nhựa màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy; 01 túi nilon kích thước khoảng (2x1,8)cm, miệng túi có khóa kẹp nhựa màu đỏ, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy; 01 gói băng dính màu đen, bên ngoài có hình số 8 được viết bằng bút xóa, bóc ra bên trong có 01 túi nilon kích thước khoảng (1,8x2,2)cm, miệng túi có khóa kẹp nhựa màu xanh, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy; 01 gói băng dính màu đen bên ngoài có hình số 1 được viết bằng bút xóa, bóc ra bên trong có 01 túi nilon kích thước khoảng (1,8x2,2)cm, miệng túi có khóa kẹp nhựa không màu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy.

- Thu giữ trong túi quần đùi phía sau, bên phải của Ngô Tuấn A đang mặc trên người 01 gói băng dính màu đen, bóc ra bên trong có 01 túi nilon kích thước khoảng (1,5x2)cm, miệng túi có khóa kẹp nhựa màu đỏ, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy.

- Thu giữ trong túi áo khoác phía trước, bên trái của Ngô Tuấn A đang mặc 01 hộp nhựa, có nắp đậy, bên trong có chứa 04 vỏ túi nilon kích cỡ khác nhau, miệng túi có khóa kẹp nhựa và màu sắc khác nhau; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, một đầu được cắt nhọn; 01 đoạn ống hút nhựa màu da cam, một đầu được cắt nhọn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, lắp sim số 0763.338.169; 01 căn cước công dân mang tên Ngô Tuấn A và số tiền 700.000 đồng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Tuấn A thu giữ trong tủ quần áo trong phòng ngủ: 01 hộp vải màu nâu, mặt trên màu đỏ bên trong có 01 túi nilon kích thước (11x7)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy; 01 cân điện tử màu đen; 30 vỏ túi nilon kích thước (1,8x2)cm và 01 đoạn ống hút màu trắng được cắt vát một đầu.

Bản kết luận giám định số 1571/KL-KTHS ngày 08/10/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Q kết luận: chất tinh thể màu trắng (kí hiệu từ M1 đến M6) trong phong bì niêm phong ghi: vật chứng nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Ngô Tuấn A ngày 03/10/2024 gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; tổng khối lượng: 1,313 gam.

Bản kết luận giám định số 1572/KL-KTHS ngày 08/10/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Q kết luận: chất tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi: vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Ngô Tuấn A ngày 03/10/2024 gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 1,272 gam.

Quá trình điều tra, Ngô Tuấn A, Loan Thị H, Mạc Văn Đ khai nhận phù hợp với nội dung trên. Ngoài ra còn khai:

- Loan Thị H khai sử dụng ma túy đá từ đầu năm 2024, thông qua mạng xã hội Telegram, H đã nhiều lần mua ma túy của một người tên P (nhà ở C, không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) để sử dụng. Sáng ngày 08/8/2024, H nảy sinh ý định mua ma túy về bán nên H nhắn tin hỏi mua của P 3.000.000 đồng tiền ma túy đá và chuyển ma túy qua xe khách đến bến xe Bãi Cháy cho H. Sau đó, H mang ma túy về nhà trọ tại tổ B, khu A, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh lấy ra một phần ma túy chia nhỏ thành 06 túi ma túy đá, trong đó có 05 túi ma túy nhỏ để bán giá 500.000 đồng/01 túi và 01 túi ma túy bán với giá 1.000.000 đồng, số ma túy còn lại H dự định sau khi bán hết số túi ma túy vừa chia sẽ tiếp tục chia nhỏ ra để bán.

- Ngô Tuấn A khai nhận nhiều lần bán ma túy nhưng chỉ nhớ các lần trên. Về nguồn gốc ma túy để bán và bị thu giữ là do Tuấn A mua qua mạng xã hội Telegram mua của một người đàn ông tên là S (nhà ở C, không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể) và mua ma túy của một người đàn ông tên N3 (nhà ở Hải Phòng, không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể), nhận ma túy qua xe khách. Sau đó, Tuấn A mua cân điện tử và vỏ túi nilon về chia nhỏ ra bán.

- Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Hoàng Chí T6, Tạ Đức T3, Đặng Xuân Đ1, Nguyễn Khắc N1 khai nhận phù hợp với Ngô Tuấn A về số lần mua ma túy của Tuấn A để sử dụng và đã sử dụng hết.

Vật chứng, tài sản tạm giữ trong vụ án: số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh đen gắn sim thuê bao số 0986.298.157 và 0865.846.175; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen gắn sim thuê bao số 0896.614.801 và số 0818.920.757; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng gắn sim thuê bao số 0763.338.169; 01 túi đeo chéo; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cân điện tử mini màu bạc; 01 hộp nhựa; 34 vỏ túi nilon; 01 hộp vải màu nâu, mặt trên màu đỏ; 01 hộp nhựa có nắp đậy; 01 hộp nhựa màu đen có nắp không màu; 01 cân điện tử mini màu đen; 01 tất màu trắng; 03 đoạn ống hút nhựa cắt vát một đầu; 01 căn cước công dân mang tên Ngô Tuấn A. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long để quản lý theo quy định của pháp luật. Số tiền 700.000 đồng hiện đang gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Q.

Tại bản Cáo trạng số: 1106/CT-VKSHL, ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố Ngô Tuấn A, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; truy tố Loan Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố Mạc Văn Đ, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Tuấn A, Loan Thị H, Mạc Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt chính:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Ngô Tuấn A từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Ngô Tuấn A phải chấp hành hình phạt chung của hai tội: từ 08 (tám) năm 09 (chín) tháng đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2024.

- Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Loan Thị H từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày 09/8/2024.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Mạc Văn Đ từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2024.

* Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,31 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1247/KL-KTHS, ngày 13/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q; 4,8 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1248/KL-KTHS, ngày 15/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q; 1,03 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1571/KL-KTHS,

ngày 08/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q; 1,22 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1572/KL-KTHS, ngày 08/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q; 01 chai nhựa nắp màu vàng đục 02 lỗ; 01 lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu đỏ và vàng; 01 lỗ gắn ống thủy tinh có bầu tròn; 01 cân điện tử màu bạc; 01 cân điện tử mini màu đen; 01 túi đeo (giả da màu da); 34 vỏ túi nilon (kích thước khác nhau); 01 hộp vải màu nâu, mặt trên màu đỏ; 01 hộp nhựa (màu trắng mini), có nắp đậy; 01 hộp nhựa (mini) màu đen, có nắp đậy; 01 tất màu trắng; 03 ống hút nhựa cắt vát một đầu; các sim điện thoại.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmarts, màu xanh đen, bị vỡ màn hình thu giữ của bị cáo Mạc Văn Đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu đen thu giữ của bị cáo Loan Thị H; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 12 Promax), màu trắng thu giữ của Ngô Tuấn A.

Trả lại cho bị cáo Ngô Tuấn A: 01 căn cước công dân số 022095010187.

Bị cáo Loan Thị H phải nộp số tiền 1.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 4.949.998 đồng, bị cáo Tuấn A có được do bán trái phép chất ma túy và số tiền 700.000 đồng thu giữ của bị cáo Tuấn A (có nguồn gốc do bán trái phép chất ma túy mà có và nằm trong số tiền 4.949.998 đồng nêu trên). Do đó, cần tịch thu số tiền 700.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước và bị cáo Ngô Tuấn A còn phải nộp số tiền là 4.249.998 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* Các bị cáo nói lời nói sau cùng: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: xét lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, phù hợp với vật chứng thu giữ, bản ảnh vật chứng, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 12 giờ 15 phút ngày 08/8/2024, tại tổ B, khu A, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Loan Thị H có hành vi đưa 0,352 gam ma túy, loại

Methamphetamine, cho cháu Loan Minh A2 (sinh ngày 02/02/2018) bán cho Ngô Tuấn A với giá 1.000.000 đồng. Ngoài ra Loan Thị H còn tàng trữ trái phép 1,381 gam ma túy loại Methamphetamine, với mục đích để bán.

Hồi 12 giờ 35 phút cùng ngày, tại khu vực tổ A, khu D, phường G, thành phố H, Công an tỉnh Q phối hợp với Đội kiểm soát phòng chống ma túy Cục Hải quan tỉnh Q và Công an phường G, thành phố H phát hiện, bắt quả tang Mạc Văn Đ có hành vi cất giấu trái phép 0,352 gam ma túy, loại Methamphetamine, do Đ cùng Ngô Tuấn A cùng góp tiền mua, mục đích để sử dụng.

Từ tháng 8/2024 đến ngày 03/10/2024 tại các khu vực trên địa bàn thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Ngô Tuấn A có hành vi 10 lần bán trái phép ma túy, với tổng số tiền thu được là 4.949.998 đồng. Trong đó 04 lần bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Chí C, số tiền thu được là 2.599.998 đồng; 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Đặng Xuân Đ1, số tiền thu được là 850.000 đồng; 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Tạ Đức T3, số tiền thu được là 1.000.000 đồng; 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Khắc N1, số tiền thu được là 500.000 đồng.

Hồi 01 giờ 30 phút, ngày 03/10/2024, tại tổ A, khu D, phường H, thành phố H, Ngô Tuấn A có hành vi cất giấu trái phép 1,313 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán thì bị Công an tỉnh Q phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, còn thu giữ của Tuấn A 1,272 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để bán.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chế độ của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Do đó, hành vi như nêu trên của Ngô Tuấn A đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Loan Thị H như nêu trên đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Mạc Văn Đ đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Vai trò của bị cáo Ngô Tuấn A và Mạc Văn Đ trong vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: bị cáo Ngô Tuấn A là người khởi xướng, liên lạc trực tiếp với H và cũng là người bỏ ra số tiền 800.000 đồng/1.000.000 đồng để mua 01 gói ma túy của H (có khối lượng 0,352 gam; bị cáo Ngô Tuấn A rủ bị cáo Đ cùng nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng (trong đó, hai bị cáo thống nhất mua gói ma túy với giá 500.000 đồng, Đ góp 200.000 đồng, Tuấn A góp 300.000 đồng). Tuy nhiên, do Tuấn A chủ động liên lạc với H để mua gói ma túy giá 1.000.000 đồng, nhưng khi Đ đi nhận ma túy theo hướng dẫn của Tuấn A thì Tuấn A cũng không nói cho Đ biết nội dung này. Do đó, bị cáo Ngô Tuấn A có vai trò cao hơn bị cáo Mạc Văn Đ.

[4] Đối với vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy”: hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo Loan Thị H và bị cáo Ngô Tuấn A độc lập, không liên quan gì với nhau. Nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự riêng rẽ tương ứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Ngô Tuấn A, Loan Thị H, Mạc Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Loan Thị H, theo Lý lịch của bị cáo thì bị cáo là lao động chính trong gia đình, nên cần thiết áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt chính:

Bị cáo Ngô Tuấn A, Mạc Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,352 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng. Nên, các bị cáo bị áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Ngô Tuấn A bán trái phép chất ma túy nhiều lần (10 lần); bị cáo Loan Thị H sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội. Nên, các bị cáo bị áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 0,31 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1247/KL-KTHS, ngày 13/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q; 4,8 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1248/KL-KTHS, ngày 15/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q; 1,03 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1571/KL-KTHS, ngày 08/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q; 1,22 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1572/KL-KTHS, ngày 08/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 chai nhựa nắp màu vàng đục 02 lỗ: 01 lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu đỏ và vàng; 01 lỗ gắn ống thủy tinh có bầu tròn; 01 cân điện tử màu bạc; 01 cân điện tử mini màu đen; 01 túi đeo (giả da màu da); 34 vỏ túi nilon (kích thước khác nhau); 01 hộp vải màu nâu, mặt trên màu đỏ; 01 hộp nhựa (màu trắng mini), có nắp đậy; 01 hộp nhựa (mini) màu đen, có nắp đậy; 01 tất màu trắng; 03 ống hút nhựa cắt vát một đầu; các sim điện thoại là vật không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a, c

khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmarts, màu xanh đen, bị võ màn hình thu giữ của bị cáo Mạc Văn Đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu đen thu giữ của bị cáo Loan Thị H; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 12 Promax), màu trắng thu giữ của Ngô Tuấn A các bị cáo đều sử dụng điện thoại vào việc liên lạc mua bán ma túy. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 căn cước công dân số 022095010187, mang tên Ngô Tuấn A, là giấy tờ tùy thân của bị cáo. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo căn cước công dân.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng, bị cáo H có được do bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Tuấn A. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, bị cáo H phải nộp số tiền nêu trên sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 4.949.998 đồng, bị cáo Tuấn A có được do bán trái phép chất ma túy và số tiền 700.000 đồng thu giữ của bị cáo Tuấn A (có nguồn gốc do bán trái phép chất ma túy mà có và nằm trong số tiền 4.949.998 đồng nêu trên). Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu số tiền 700.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước và bị cáo Ngô Tuấn A còn phải nộp số tiền là (4.949.998 đồng – 700.000 đồng) = 4.249.998 đồng, sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật Tố tụng hình sự quy định; tại phiên tòa các bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với hành vi của cháu Loan Minh A2 (sinh ngày 02/02/2018), không biết là ma túy và chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nên không đề cập xử lý.

Đối với việc chị Phạm Thị D chuyển giúp Mạc Văn Đ số tiền 200.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của Ngô Tuấn A, chị D không biết việc chuyển tiền của Đ để mua ma túy, nên không đề cập xử lý.

Đối với đàn ông tên P bán ma túy cho L Thị Hương qua mạng; người đàn ông tên S và người đàn ông bán ma túy cho Ngô Tuấn A do không biết địa chỉ, lai lịch cụ thể, nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Ngô Tuấn A 07 (bảy) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Ngô Tuấn A phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là: 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2024.

Căn cứ: điểm e khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Loan Thị H 07 (bảy) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/8/2024.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Mạc Văn Đ 12 (mười hai) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng, đồ vật thu giữ: căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,31 (không phẩy ba một) gam ma túy, loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1247/KL-KTHS, ngày 13/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q; 4,8 (bốn phẩy tám) gam ma túy, loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1248/KL-KTHS, ngày 15/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q; 1,03 (một phẩy không ba) gam ma túy, loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1571/KL-KTHS, ngày 08/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q; 1,22 (một phẩy hai hai) gam ma túy, loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1572/KL-KTHS, ngày 08/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q; 01 (một) vỏ chai nhựa nắp màu vàng đục 02 (hai) lỗ; 01 (một) lỗ gắn 01 (một) ống hút nhựa màu đỏ và vàng, 01 (một) lỗ gắn ống thủy tinh có bầu tròn; 01 (một) cân điện tử màu bạc; 01 (một) cân điện tử mini màu đen; 01 (một) túi đeo (giả da màu da); 34 (ba mươi tư) vỏ túi nilon (kích thước khác nhau); 01 (một) hộp vải màu nâu, mặt trên màu đỏ; 01 (một) hộp nhựa

(màu trắng mini), có nắp đậy; 01 (một) hộp nhựa (mini) màu đen, có nắp đậy; 01 (một) tất màu trắng; 03 (ba) ống hút nhựa cắt vát một đầu; các sim điện thoại.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vsmarts, màu xanh đen, bị vỡ màn hình; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu đen; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 12 Promax), màu trắng.

Trả lại cho bị cáo Ngô Tuấn A: 01 (một) căn cước công dân số 022095010187.

Tịch thu số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng, sung vào ngân sách nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 100/BB-THA ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long; theo Biên bản giao nhận tài sản số: 161/2024//BBBG-CQCSĐTCA TP HAL ngày 28/10/2024 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Q).

Bị cáo Loan Thị H phải nộp số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng, sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo Ngô Tuấn A phải nộp số tiền 4.249.998 (bốn triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, chín trăm chín mươi tám) đồng, sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Ngô Tuấn A, Loan Thị H, Mạc Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo Ngô Tuấn A, Loan Thị H, Mạc Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THADS tp Hạ Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Các bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh QN;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Ngọc An

